

Bản án số: 105/2023/HS-PT
Ngày: 14-4-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ.

Các Thẩm phán:

- Ông Sỹ Hồng Nam
- Ông Vũ Hoài Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 31/2023/TLPT-HS ngày 03/02/2023, đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 471/2022/HSST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1994, tại Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; nơi tạm trú: 59 đường số 8, tổ 10, khu phố 3, phường D, Thành phố E, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1965; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/3/2022, Nguyễn Hoàng L điều khiển xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E-202.61 lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng từ Đường số 14 về trường Đại học N. Khi đến trước trụ điện T180C, Quốc lộ 1A, phường D, Thành phố E, L điều khiển xe ô tô biển số 51E-202.61 thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn, để mặt ngoài phía dưới bên phải cản trước xe ô tô trộn bê tông biển số 51E-202.61 đụng vào cửa sau bên trái xe ô tô,

biển số 72A-198.30 do anh Lại Nguyễn Thế H (sinh năm 1994) điều khiển lưu thông bên phải cùng chiều. Hậu quả sau tai nạn 02 xe ô tô hư hỏng, không thiệt hại về con người.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

Vụ tai nạn giao thông nằm trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ Đường số 14 về trường Đại học N, đường được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế. Mặt đường rộng 13m áp dụng một chiều xe lưu thông, gồm phần đường dành cho xe ô tô và phần đường dành cho xe mô tô được phân chia bởi dây phân cách cứng bằng bê tông. Phần đường dành cho xe mô tô rộng 5m; phần đường dành cho ô tô gồm 02 làn đường bằng vạch sơn trắng không liên tục, mỗi làn rộng 4,0m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan tai nạn giao thông:

- Xe ô tô trộn bê tông biển số 51E-20261 để lại: Đầu xe hướng về trường Đại học N, đuôi xe hướng về Đường số 14. Trục bánh trước phải đo vào lề là 6m40 và đo tới trụ điện T180C là 15m40. Trục bánh sau phải đo vào lề đường là 6m40. Trục bánh sau bên trái đo tới trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 72A-19830 là 3m70;

- Xe ô tô biển số 72A-19830 để lại: Đầu xe hướng về Đường số 14, đuôi xe hướng về trường Đại học N. Trục bánh trước bên trái đo vào lề là 9m70, trục bánh sau bên trái đo vào lề là 11m10.

Kết luận giám định số 2366 ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận giám định dấu vết để lại trên 02 phương tiện sau tai nạn như sau:

- Dấu vết trượt xước mặt ngoài phía dưới cản trước xe ô tô biển số 51E-20261, có chiều từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt xước, mặt ngoài của sau bên trái xe ô tô, biển số 72A-19830, có chiều từ trái sang phải. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi tham gia giao thông. Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe ô tô, biển số 51E-20261 chuyển động trên Quốc lộ 1A theo hướng từ Đường số 14 đi đại học N và đang chuyển hướng chéo sang phải, xe ô tô biển số 72A-19830 chuyển động thẳng bên phải cùng chiều. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện nêu trên thuộc làn đường nào.

- Dấu vết trượt xước mặt ngoài phía trước cản trước và biển số gắn trước đầu xe ô tô, biển số 51E-20261 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mặt ngoài của trước và cửa sau bên trái ô tô, biển số 72A-19830 có chiều từ phải sang trái.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51E-20261, xe ô tô biển số 72A- 19830 với phương tiện khác.

Ngày 25/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Thủ Đức, kết luận về giá tài sản như sau:

- Thiệt hại hư hỏng xe ô tô biển số 72A-198.30 là 489.415.000 đồng

- Thiệt hại xe ô tô biển số 51E-202.61 là 2.321.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Nguyễn Hoàng L khai: L là nhân viên lái xe của Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng C. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/3/2022, L điều khiển xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E-202.61 lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng từ Đường số 14 về trường Đại học N. Khi đến trước trụ điện T180C, Quốc lộ 1, phường D1, L điều khiển xe chuyển làn đường thiếu quan sát, từ làn đường thứ 1 sang làn đường thứ 2 đụng vào hông trái xe ô tô con biển số 72A-198.30 do anh H điều khiển lưu thông bên phải cùng chiều. Phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của L là 0.000mg/L.

Vật chứng vụ án:

- Xe ô tô biển số 72A-198.30. Qua xác minh do chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1994, HKTT: xã G, huyện H, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chủ sở hữu. Ngày 02/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lại Nguyễn Thế H à người được ủy quyền.

- Xe ô tô trộn bê tông biển số 51E-202.61 là của Công ty Cổ phần C. Ngày 02/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hà Long H là người được ủy quyền.

- Giấy phép lái xe hạng C số 920165704538 của Nguyễn Hoàng L, kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Công ty Cổ phần C là chủ xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E-202.61 đã đền bù tiền sửa chữa xe ô tô con biển số 72A-198.30 với số tiền 420.000.000 đồng. Anh Lại Nguyễn Thế H là người được chị Nguyễn Thị Kim C (chủ xe ô tô) ủy quyền, làm đơn bãi nại cho Nguyễn Hoàng L, cam kết không có thắc mắc khiếu nại gì về vụ tai nạn giao thông đường bộ trên.

- Công ty Cổ phần C yêu cầu Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm trả lại số tiền 104.400.000 đồng, không yêu cầu thanh toán chi phí sửa chữa xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E-20261.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 471/2022/HSST ngày 15-12-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 300/2022/HSST-BPNC ngày 20/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bị cáo nhận được quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền.

3. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L bồi hoàn cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng C số tiền 104.400.000 (Một trăm lẻ bốn triệu, bốn trăm nghìn) đồng, được trừ vào lương hàng tháng kể từ tháng 5/2022 cho đến khi bị cáo thanh toán hết số tiền nêu trên.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 22/12/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng L kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Hoàng L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì mức án sơ thẩm là quá nghiêm khắc.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L kháng cáo xin hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp được xác nhận tạm trú của cơ quan công an, giấy xác nhận đang có công việc làm lâu dài và ổn định, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại Quân đoàn 4; mặt khác Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo, nhưng nhận định bị cáo không có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo, là chưa thỏa đáng. Xét thấy, bị cáo có đủ cơ sở để xem xét các tình tiết được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L, sửa án sơ thẩm giữ nguyên hình phạt 09 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L không tranh luận bổ sung, chỉ xin xem xét chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, cho bị cáo được hưởng án treo vì đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và mong muốn nhận được mức án khoan hồng để tiếp tục làm việc, trả nợ cho công ty.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: biên bản vi phạm giao thông, hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của bị hại cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/3/2022, Nguyễn Hoàng L điều khiển xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E-202.61 lưu thông thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn, để mặt ngoài phía dưới bên phải cản trước xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E-202.61 đụng vào cửa sau bên trái xe ô tô, biển số 72A-198.30 do anh Lại Nguyễn Thế H điều khiển làm xe hư hỏng, gây thiệt hại 489.415.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Hoàng L đã vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ, đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp “Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do chủ quan khi tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn nên đã gây tai ra tai nạn giao thông gây thiệt hại về tài sản, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý.

[3] Về kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo với lý do cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là quá nghiêm khắc.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết: bị cáo phạm tội lần đầu, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được người bị hại bãi nại, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51

và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L mức hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng L có bổ sung chứng cứ chứng minh là mình có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận của Công an địa phương, có công việc làm ổn định, lâu dài; ngoài ra cũng xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần được xem xét.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã bồi thường khắc phục hậu quả và bị hại có đơn xin bãi nại, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, công việc làm ổn định, có nhân thân tốt và tại phiên tòa thể hiện sự ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Do đó, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, nên cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là đã có tác dụng của hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Xét, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L là có cơ sở nên được chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng L cho Ủy ban nhân dân phường D, Thành phố E, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L chấp hành hình phạt tù của bản án.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Hoàng L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích về chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- THA-DS thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (1)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị hại; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thụ